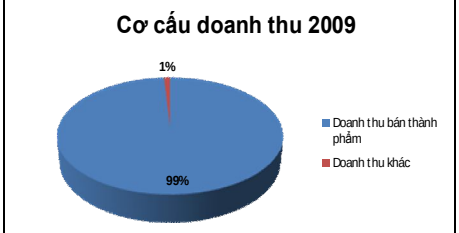
Ngày 07/04/2010	
Giá đóng cửa	32,000
P/E 2010	7.47
Giá mục tiêu	45,000
Thông tin cơ bản	
Ngành	Thủy sản
Vốn điều lệ (tỷ VND)	700
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)	2,310
Sở hữu nước ngoài (%)	13.7
Sở hữu nhà nước	0
Tỷ lệ HĐQT (%)	56.4

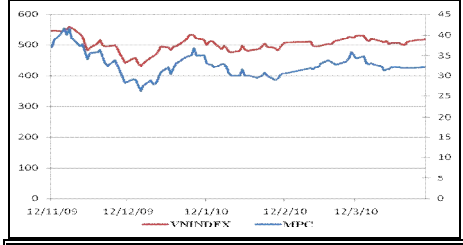
Khuyến nghị gần nhất

Ngày xuất bản	Giá đóng cửa tại ngày ra khuyến nghị	Khuyến nghị

Cơ cấu doanh thu



So sánh cổ phiếu với thị trường



Tên công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY HẢI SẢN MINH PHÚ (MPC)
Khuyến nghị	MUA

Khuyến nghị đầu tư

Công ty cổ phần Thủy Hải Sản Minh Phú là doanh nghiệp lớn nhất trong số 54 doanh nghiệp xuất khẩu tôm tại Việt Nam. Với quy trình sản xuất khép kín từ con giống, nuôi, chế biến đến thành phẩm, Minh Phú có khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất về chất lượng. Vì vậy trong nhiều năm liền Minh Phú liên tục dẫn đầu trong top 10 doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Kết quả kinh doanh năm 2009 của công ty khá tốt, đạt 3,069.37 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 246 tỷ, tương ứng tăng 6.71% so với năm 2008. Lợi nhuận sau thuế đạt 241 tỷ trong khi năm 2008 lỗ 38 tỷ.

EPS năm 2009 của MPC đạt 3,391 đồng, ước tính EPS năm 2010 công ty sẽ đạt 4,283 đồng. Giá mục tiêu trung và dài hạn là 45,000 đồng, ứng với P/E vào khoảng 10.5x. Nhà đầu tư có thể nắm giữ hay chọn một mức giá hợp lý để mua vào.

Những điểm chú ý

➢ *MPC là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành chế biến và xuất khẩu tôm của Việt Nam.*

➢ *Khối lượng xuất khẩu tôm của Việt Nam năm 2009 đạt gần 210 nghìn tấn với kim ngạch đạt trên 1.67 tỉ USD. So với năm 2008, tăng 9.4% về khối lượng và 3% về giá trị.*

➢ *Quy trình sản xuất của công ty đang dần được khép kín từ khâu con giống, nuôi trồng.*

➢ *Kết thúc năm 2009, MPC đạt doanh thu 3,069.37 tỷ đồng tăng6.71% so với năm 2008. Lợi nhuận sau thuế đạt 241 tỷ đồng.*

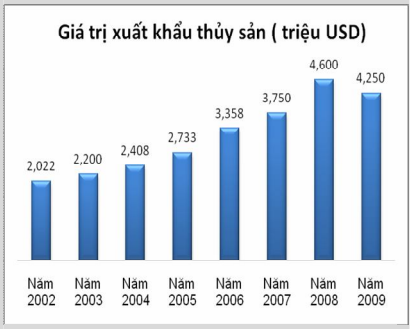
➢ *Dự kiến doanh thu 2010 của công ty đạt 3,360.65 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 303.5 tỷ đồng, tăng lần lượt 9.49% và 25.9% so với năm 2009.*

Chỉ tiêu	Q4-08	Q1-09	Q2-09	Q3-09	Q4-09	2009	2010F
Doanh thu thuần(triệu đồng)	921,085	453,676	651,845	933,514	1,025,573	3,069,376	3,360,656
Tăng trưởng		23.09%	9.07%	-6.93%	11.34%	6.71%	9.49%
Tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu	16.40%	12.10%	17.42%	14.90%	13.54%	14.54%	14.91%
Tỷ lệ lợi nhuận thuần trên doanh thu	3.81%	11.12%	7.72%	6.31%	8.86%	8.16%	9.51%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	36,648	49,150	49,123	59,117	93,259	250,648	320,507
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	31,164	48,796	44,009	54,167	94,112	241,085	303,527
Tăng trưởng		149%	131.58%	-41.45%	201.99%	n/a	25.90%
EPS (Đồng)	**426**	**710**	**629**	**753**	**1,304**	**3,391**	**4,283**

CÁC ĐIỂM CHÍNH

MPC là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành chế biến và xuất khẩu tôm.

Thủy sản Việt Nam có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu nhanh nhất thế giới, đạt 18%/năm trong giai đoạn 1998 – 2008.



Khối lượng xuất khẩu tôm của Việt Nam năm 2009 đạt gần 210 nghìn tấn với kim ngạch đạt trên 1.67 tỉ USD. So với năm 2008, tăng 9.4% về khối lượng và 3% về giá trị.

Tên công ty : Công ty cổ phần Thủy Hải Sản Minh Phú
Mã giao dịch : MPC Sàn GD: HOSE
Tên viết tắt : MINH PHU SEAFOOD CORP
Địa chỉ : KCN phường 8 - TP. Cà Mau - tỉnh Cà Mau.
Điện thoại : (84-780) 838262
Website : www.minhphu.com

Công Ty Cổ Phần Thuỷ Hải Sản Minh Phú tiền thân là Xí nghiệp chế biến cung ứng hàng xuất khẩu Thuỷ sản Minh Phú, được thành lập ngày 14 tháng 12 năm 1992. Tháng 7 năm 2006 Minh Phú đã chuyển đổi từ mô hình công ty gia đình sang công ty cổ phần với 1 công ty mẹ và 5 công ty con. Đến tháng 12/2006 công ty niêm yết cổ phiếu tại Hose. Hiện nay, MPC là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành chế biến và xuất khẩu tôm.

1. Tổng quan về ngành:

Chế biến xuất khẩu thủy sản là một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn của Việt Nam, có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu nhanh nhất thế giới, đạt 18%/năm giai đoạn 1998-2008. Giá trị xuất khẩu tăng từ 2.02 tỷ USD năm 2002 lên 4.6 tỷ USD năm 2008.

Theo ước tính của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO), nhu cầu thủy sản thế giới đang ở mức cao và ngày càng tăng. Mức tiêu thụ thủy sản bình quân ở các nước phát triển như Châu Âu, Nhật Bản… (các thị trường chính của xuất khẩu thủy sản Việt Nam) hiện nay là 30kg/người/năm. Như vậy ngành xuất khẩu thủy sản Việt Nam vẫn còn rất tiềm năng.

Kết thúc năm 2009, theo thống kê của cục hải quan, tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả nước đạt 4.25 tỷ USD, giảm 1.6% về lượng và 5.7% về giá trị so với năm 2008, lần đầu tiên giảm sau 13 năm. Tuy nhiên, đây vẫn được coi là kết quả khả quan đối với các doanh nghiệp trong ngành thủy sản, trước những khó khăn về nguồn nguyên liệu, thị trường tiêu thụ với những rào cản về kỹ thuật và thuế quan của các nước nhập khẩu...

Năm 2009 là một năm đáng ghi nhận đối với ngành tôm Việt Nam. Trong số 4 mặt hàng thuỷ sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam gồm tôm, cá tra, cá ngừ và nhuyễn thể chân đầu thì tôm là mặt hàng duy nhất tăng trưởng, khối lượng xuất khẩu tôm của Việt Nam đạt gần 210 nghìn tấn với kim ngạch đạt trên 1.67 tỉ USD. So với năm 2008, tăng 9.4% về khối lượng và 3% về giá trị.

Sản phẩm tôm Việt Nam đã được xuất khẩu sang 82 thị trường, trong đó 10 thị trường đầu tiên chiếm hơn 80% cả về khối lượng lẫn giá trị gồm Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, Đài Loan, Đức, Trung Quốc, Úc, Canada, Anh và Bỉ.

Trong đó, tôm sú là mặt hàng chủ lực, chiếm trên 75% giá trị xuất khẩu. Tuy nhiên, tôm thẻ chân trắng ngày càng chiếm tỉ trọng cao, đạt xấp xỉ 50,000 tấn với kim ngạch cả năm đạt 300 triệu USD.

Theo Vasep, năm 2010, tôm sú vẫn là sản phẩm xuất khẩu chủ lực, kim ngạch xuất khẩu tôm sú dự kiến sẽ đạt 1.4 tỉ USD. Xuất khẩu tôm chân trắng sẽ tăng gấp đôi lên 500 triệu USD, sản lượng đạt khoảng 150,000 tấn. Như vậy, tổng kim ngạch xuất khẩu tôm năm 2010 dự kiến sẽ đạt 1.9 tỷ USD, tăng 13.7% về giá trị so với năm 2009.

Tôm tươi đông lạnh là mặt hàng chính của công ty, chiếm 2/3 sản lượng xuất khẩu.

Hiện nay công ty có 3 nhà máy chế biến tôm với tổng công suất 19,500 tấn/ năm.

Quy trình sản xuất của công ty đang dần được khép kín từ khâu con giống, nuôi trồng.

Minh Phú hiện đang hoạt động dưới mô hình công ty mẹ - công ty con.

2. Sản phẩm và năng lực sản xuất:

Minh Phú là doanh nghiệp chuyên kinh doanh về thủy sản. Mặt hàng chính là tôm tươi đông lạnh. Các sản phẩm chủ lực của MPC: tôm tươi đông lạnh, tôm hấp và các mặt hàng tôm cao cấp như: tôm Nobashi, tôm ring, tôm sushi…Doanh thu từ tôm tươi đông lạnh chiếm 2/3 sản lượng xuất khẩu của công ty.

Hiện nay công ty có 3 nhà máy chế biến tôm với tổng công suất 19,500 tấn/ năm. Nhà máy chế biến tôm Hậu Giang công suất 20,000 tấn tôm thành phẩm/năm của Minh Phú đang gấp rút hoàn thành và có thể hoạt động vào tháng 01/2011, nâng tổng công suất chế biến lên gấp đôi so với thời điểm hiện tại.

3. Nguồn nguyên liệu:

Nguyên vật liệu ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của công ty, chi phí nguyên vật liệu chiếm 93.2% trong cơ cấu giá vốn.

Quy trình sản xuất của công ty đang dần được khép kín từ khâu con giống, nuôi trồng và chế biến đến thành phẩm. Hiện nay MPC đã chủ động được 10% nguồn nguyên liệu chế biến, MPC cũng liên kết khá chặt với người nuôi thông qua các chính sách của công ty như hỗ trợ con giống, thức ăn…

Thông tin từ phía công ty, mặc dù ngành tôm đang thiếu nguyên liệu trầm trọng bắt đầu từ tháng 12/2009, các doanh nghiệp ở đồng bằng Sông Cửu Long chỉ hoạt động 20 – 40 % công suất, tuy nhiên MPC vẫn duy trì ở mức 70% công suất do chủ động được nguồn nguyên liệu tôm sú và tôm thẻ chân trắng.

4. Tổ chức hoạt động:

Minh Phú hiện đang hoạt động dưới mô hình công ty mẹ - công ty con, trong đó Minh Phú là công ty mẹ, các công ty con của MPC đều hoạt động trong ngành thủy sản. Hiện Minh Phú đang nắm quyền kiểm soát 3 công ty chế biến thủy sản: Minh Phát, Minh Quý và Minh Phú Hậu Giang. Còn 4 công ty còn lại hỗ trợ cho hoạt động phát triển giống, nuôi trồng và phân phối.

Mô hình hoạt động công ty mẹ - công ty con giúp công ty giảm thiểu chi phí trung gian, đồng thời có thể đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe của các thị trường nhập khẩu.

5. Thị trường xuất khẩu:

Mỹ, Canada và Nhật Bản là các thị trường chính của công ty, trong đó thị trường Mỹ chiếm hơn 50% kim ngạch xuất khẩu của MPC, Canada chiếm 13% và Nhật Bản chiếm 10%.

Thị trường Nhật Bản là nơi tiêu thụ nhiều nhất các sản phẩm giá trị gia tăng (tôm Nobashi, tôm ring, tôm sushi …) của MPC.

Để thuận lợi cho việc kinh doanh tại thị trường Mỹ, ngày 25/06/2008 MPC đã thành lập công ty con Mseafood để cung cấp cho khách hàng với giá DDP (Delivered Duty Paid) giá giao đã có thuế. Như vậy các nhà nhập khẩu sẽ an tâm khi nhập hàng của Minh Phú do đã tránh được rủi ro khi thuế chống bán phá giá tăng. Tuy nhiên sẽ ảnh hưởng không tốt đến MPC khi thuế chống phá giá gia tăng.

6. Vị thế công ty:

Minh Phú là doanh nghiệp lớn nhất trong số 54 doanh nghiệp xuất khẩu tôm tại Việt Nam. Giai đoạn 2006 – 2009, tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu khá cao đạt 20%. Hiện nay, MPC vẫn là doanh nghiệp dẫn đầu cả nước về kim ngạch và sản lượng xuất khẩu thủy sản. Trong năm 2009, MPC đã xuất khẩu được 16,090 tấn tôm thành phẩm với tổng trị giá 158.67 triệu USD, tăng 15.99%

về lượng và 1.65% về giá trị so với năm trước.

So với các doanh nghiệp trong ngành, MPC là một trong những doanh nghiệp có qui mô sản xuất lớn, và hoạt động khá hiệu quả với tỷ suất sinh lợi cao, ROA đạt 11%, ROE đạt 22%.

MÃ CK	VĐL (tỷ)	Doanh thu (tỷ)	LNST (tỷ)	ROA (%)	ROE (%)	Lợi nhuận biên (%)	EPS	P/E (5/3/2010)
ABT	113	543.9	80	15	19	18.6	7,072	7.8
VHC	326	2,796.4	189	13	29	15.9	6,309	7.3
MPC	700	3,096.4	236	10.8	21.34	14.54	3,368	9.96
HVG	600	3,084.9	358	9	20	16.9	5,960	7.98
ANV	660	1,859.4	-175	-8	-12	-2.2	-2,680	n/a
ACL	90	720.1	49.7	15.7	28	17.05	5,200	6.1
BAS	96	83.8	-3.7	-1.8	-4	7.2	-385	n/a
FBT	150	806.3	-87	-14.8	-37.1	-2.5	-7,767	n/a
FMC	72	940.1	15.4	2.4	10.03	5.3	2,138	8.04

7. Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận:

Doanh thu của các doanh nghiệp thủy sản thường mang tính mùa vụ, quý 3, quý 4 doanh thu khá cao, trong đó quý 4 thường cao nhất do trùng với các dịp nghỉ lễ tết ở các nước phương Tây nên nhu cầu về thủy sản thường tăng cao trong thời gian này.

Giai đoạn 2006 – 2009, MPC có tốc độ tăng trưởng doanh thu khá cao đạt 25.7%/ năm. Lợi nhuận sau thuế cũng tăng trưởng đáng kể ngoại trừ năm 2008 công ty bị lỗ 38 tỷ đồng.

Nguyên nhân năm 2008 công ty bị lỗ là do chi phí lãi vay cao (176.7 tỷ) cùng với khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính 142 tỷ và lỗ đầu tư chứng khoán 74 tỷ đồng làm cho chi phí tài chính của công ty lên đến 406.5 tỷ đồng.

Kết thúc năm 2009, MPC đạt doanh thu 3,069.37 tỷ đồng, tăng 6.71% so với năm 2008. Lợi nhuận sau thuế đạt 241 tỷ đồng, trong đó, phần lợi nhuận thuộc về cổ đông công ty là 237 tỷ đồng, tương ứng với EPS đạt 3,391 đồng.

8. Tăng trưởng qui mô:

Minh Phú là một trong những công ty có qui mô lớn trong ngành, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng tài sản khá thấp, chứng tỏ trong giai đoạn 2007 – 2009 công ty không có sự đầu tư đáng kể nào.

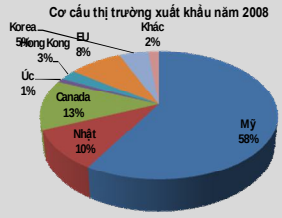
Từ khi thành lập đến nay công ty đã 3 lần tăng vốn điều lệ, từ 90 tỷ đồng năm 1992 đến nay VĐL của công ty đạt 700 tỷ.

Nhìn chung, tỷ lệ nợ của công ty ổn định qua các năm, xoay quanh mức 45%. Nợ ngắn hạn chiếm phần lớn trong cơ cấu nguồn vốn của công ty là đặc điểm của ngành cần nhiều tài sản lưu động để duy trì hoạt động do chính sách bán hàng trả chậm của công ty không thể thu hồi vốn nhanh.

9. Triển vọng kinh doanh:

Từ 1.10.2009 hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam – Nhật Bản (VJEPA) chính thức có hiệu lực, trên 86% hàng nông sản, thuỷ sản của Việt Nam được hưởng ưu đãi rất lớn về thuế, trong đó các mặt hàng tôm đã được giảm thuế suất nhập khẩu xuống còn 1 – 2%. Nhật Bản lại là một trong những thị trường lớn của MPC vì vậy MPC sẽ tiết kiệm được khoảng chi phí lớn về việc giảm thuế. Với giá bán cạnh tranh sẽ giúp MPC gia tăng thị phần tại thị trường đầy tiềm năng này.

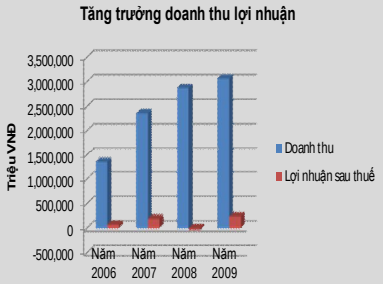
Mỹ, Canada và Nhật Bản là hai thị trường lớn của công ty, doanh số thị trường Mỹ chiếm hơn 50% kim ngạch xuất khẩu của MPC.



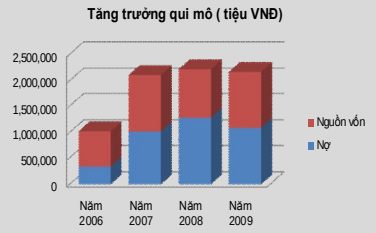
Giai đoạn 2006 – 2009, tốc độ tăng trưởng bình quân về kim ngạch xuất khẩu của MPC khá cao đạt 20%.



Giai đoạn 2006 – 2009, MPC có tốc độ tăng trưởng doanh thu khá cao đạt 25.7%/ năm.



Minh Phú là một trong những công ty có qui mô lớn trong ngành, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng tài sản khá thấp, chứng tỏ trong giai đoạn 2007 – 2009 công ty không có sự đầu tư đáng kể nào.



Dự kiến doanh thu 2010 của công ty đạt 3,361 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 304 tỷ đồng tăng lần lượt 9% và 26% so với năm 2009.

.

Trong thời gian tới, chiến lược phát triển của công ty vẫn là tập trung vào ngành nghề sản xuất chính là sản xuất tôm giống sạch bệnh, mở rộng diện tích nuôi thương phẩm, … và giảm tỷ trọng đầu tư tài chính.

Kế hoạch kinh doanh dài hạn:

- Tiếp tục hoàn thành nhà máy chế biến thủy sản Hậu Giang với công suất 20,000 tấn/năm. Dự kiến năm 2011 sẽ đưa vào hoạt động .
- Liên doanh với đối tác Singapore xây dựng cảng container.
- Tiếp tục đẩy mạnh các mặt hàng giá trị gia tăng.

Qua phân tích tình hình tài chính và triển vọng kinh doanh của công ty, chúng tôi ước tính trong năm 2010 công ty sẽ tiêu thụ được 16,660 tấn thành phẩm tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái. Dự kiến doanh thu 2010 của MPC đạt 3,360.65 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 303.5 tỷ đồng, tăng lần lượt 9.49% và 25.9% so với năm 2009, EPS dự phóng năm 2010 đạt 4,283 đồng.

Kết luận:

Minh Phú là doanh nghiệp hàng đầu ngành thủy sản, hoạt động kinh doanh hiệu quả với tỷ suất sinh lời cao, ROA đạt 11%, ROE đạt 22% và triển vọng kinh doanh khá tốt. Theo đánh giá của chúng tôi, MPC sẽ là cổ phiếu hấp dẫn cho danh mục của các nhà đầu tư với mục tiêu đầu tư trung hạn.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY CP THỦY HẢI SẢN MINH PHÚ

Kết quả kinh doanh	2006	2007	2008	2009	2010F
Doanh thu thuần	**1,352,532**	**2,357,470**	**2,876,384**	**3,069,376**	**3,360,656**
Giá vốn hàng bán	1,207,743	2,040,128	2,421,613	2,623,032	2,859,668
Lợi nhuận gộp	**144,789**	**317,342**	**454,770**	**446,345**	**500,987**
Chi phí bán hàng	40,160	75,556	157,152	204,081	211,721
Chi phí quản lý	5,767	17,301	35,128	32,391	36,967
Lợi nhuận tài chính	-14,353	-16,882	-342,484	40,667	67,213
Lợi nhuận thuần HĐKD	**84,509**	**207,602**	**-79,994**	**250,540**	**319,512**
Lợi nhuận khác	3,900	3,415	48,208	108	995
Lợi nhuận trước thuế	88,408	211,017	-31,786	250,648	320,507
Thuế thu nhập	10,260	17,783	6,311	9,536	16,980
Lợi nhuận ròng	**78,148**	**189,768**	**-41,716**	**237,342**	**299,784**
EPS	**1,302**	**2,711**	**-596**	**3,391**	**4,283**

Bảng cân đối kế toán	2006	2007	2008	2009	2010F
Tổng tài sản	**1,033,175**	**2,120,773**	**2,266,905**	**2,215,466**	**2,703,140**
Tài sản ngắn hạn	862,688	1,395,609	1,640,547	1,397,542	1,685,742
Tiền	31,126	16,253	99,679	151,115	187,197
Khoản phải thu	662,747	899,500	583,189	231,671	264,921
Hàng tồn	140,131	260,183	717,559	744,436	902,335
Đầu tư dài hạn	21,982	275,408	251,314	205,000	261,235
Tài sản cố định	134,104	424,875	294,179	427,070	528,390
Tổng nợ	**335,728**	**1,017,475**	**1,278,740**	**1,085,653**	**1,318,510**
Nợ ngắn hạn	314,678	801,825	1,064,563	845,740	1,034,487
khoản phải trả	74,293	52,728	147,769	105,011	126,695
Nợ dài hạn	21,050	215,650	214,177	239,913	294,023
Nợ khác	-	-	-	0	0
Vốn chủ sở hữu	**697,446**	**1,103,298**	**988,165**	**1,129,813**	**1,384,630**
Vốn điều lệ	600,000	700,000	700,000	700,000	700,000
Lợi nhuận giữ lại	77,858	194,236	-29,534	100,350	355,166
Nguồn vốn	**1,033,175**	**2,120,773**	**2,266,905**	**2,215,466**	**2,703,140**

Phân tích tỷ lệ	2006	2007	2008	2009	2010F
Tăng trưởng(%)					
Doanh thu		74.30%	22.01%	6.71%	9.49%
Lợi nhuận gộp		119.18%	43.31%	-1.85%	12.24%
Lơi nhuận kinh doanh		145.66%	-138.53%	N/A	27.53%
Lãi sau thuế		147.27%	-119.72%	N/A	25.90%
Phân tích khả năng lợi nhuận (%)					
Tỷ lệ lợi nhuận biên	10.71%	13.46%	15.81%	14.54%	14.91%
EBITDA/ doanh thu	8.76%	11.71%	6.01%	12.05%	10.74%
Tỷ lệ LN HĐKD/doanh thu	6.25%	8.81%	-2.78%	8.16%	9.51%
Tỷ lệ lãi sau thuế/doanh thu	5.78%	8.20%	-1.32%	7.85%	9.03%
ROA	7.56%	9.11%	-1.68%	10.88%	11.23%
ROE	11.20%	17.51%	-3.86%	21.34%	21.92%
Khả năng thanh toán					
Tỷ lệ nợ / VCSH	48.14%	92.22%	129.41%	96.09%	95.22%
Tỷ lệ nợ /Tổng tài sản	32.49%	47.98%	56.41%	49.00%	48.78%
Tỷ lệ nợ NH/ Tổng nợ	93.73%	78.81%	83.25%	77.90%	78.46%
Phân tích tỷ lệ khác					
Số ngày phải trả	22	9	22	14	16
Số ngày tồn kho	42	46	107	102	114
Số ngày phải thu	176	167	101	54	59

KHUYẾN CÁO

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng MNSC không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của MNSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.

LIÊN HỆ

PHÒNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIỀN NAM
Địa chỉ: Toà nhà N'ORCH lầu 2, 170 – 172 -172E, Bùi Thị Xuân, Q.1, Tp.HCM
Tel: (848) 2556518 – Fax (848) 2556519
Email: ppt-mnsc@miennamstocks.com.vn
Website : www.mnsc.vn